

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - QUẢNG NGÃI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2026/HS-ST

Ngày: 31-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Thanh Hải, ông Đặng Văn Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hữu Công - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 2 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2026/QĐXXST-HS ngày 03/3/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 91/2026/HSST-QĐ ngày 16/3/2026 đối với bị cáo:

Hồ Đức T; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 11 năm 1992 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: 2 hẻm H, phường K, tỉnh Quảng Ngãi; Căn cước công dân số: 062092004122 cấp ngày 19 tháng 03 năm 2025 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Ngọc B (đã chết) và bà Trần Thục N, sinh năm: 1963. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 anh chị em. Nhân thân: xấu. Tiền án: không; Tiền sự: 02 tiền sự :

+ Ngày 13/3/2025, bị Công an phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum (nay là Công an phường K, tỉnh Quảng Ngãi) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32/QĐ-XPHC .

+ Ngày 15/9/2025, bị Công an phường K, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC .

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2025 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thục N; sinh năm: 1963. Địa chỉ: số B đường H, tổ B, phường K, tỉnh Quảng Ngãi (Có mặt)

- *Người chứng kiến:* Ông Phan P; sinh năm: 1967. Địa chỉ: F đường H, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.(Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 21/10/2025, Công an phường K, tỉnh Quảng Ngãi đến nhà Hồ Đức T; Trú tại 2 H, tổ B, phường K, tỉnh Quảng Ngãi để kiểm tra, xác minh việc chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T vào đầu tháng 09/2025. Quá trình kiểm tra, Công an phát hiện trên kệ giày trong phòng ngủ của T có 01 (một) chai nhựa trong suốt, cao 17cm có nắp màu đen, trên nắp có 02 (hai) lỗ tròn trong đó có 01 (một) lỗ gắn ống hút nhựa màu đen và 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, được uốn cong một đầu có bầu hở bên trong có bám dính chất tinh thể màu nâu, một đầu có gắn ống hút nhựa màu trong suốt. Mở rộng kiểm tra, Công an phát hiện tại ô thông gió trên cửa ra vào phòng ngủ có 01 (một) gói ni lông màu trắng, hàn kín kích thước (2,8x01) cm, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Công an phường K đã mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật theo quy định.

Qua xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể bằng nước tiểu, xác định: Hồ Đức T âm tính với các chất ma túy.

Quá trình điều tra, Hồ Đức T khai nhận: Vào đầu tháng 10/2025, Hồ Đức T đang ở nhà thì có một nam thanh niên tên là T1 (*là người quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân lai lịch và nhà ở đâu*) đến nhà T chơi. Trong lúc ngồi nói chuyện, T1 nói T có tiền trong tài khoản không nạp cho T1 cái 200.000 đồng, T nói không còn tiền trong tài khoản nhưng có sẵn 01 (một) cái thẻ cào trị giá 200.000 đồng mua nhưng chưa sử dụng và đưa cho T1. Một lúc sau, T1 lấy từ trong túi quần ra 01 (một) gói ni lông màu trắng, hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng rồi nói không có tiền nên đưa gói ma túy cho T thay tiền thì T đồng ý (trước đó T1 gặp T tại khu vực Bờ kè thuộc thôn K, phường K nên biết T có sử dụng ma túy). Sau khi có ma túy, T cất giấu trên ô thông gió cửa ra vào phòng ngủ để sau này có nhu cầu thì đem ra sử dụng, nhưng vì thường xuyên đi làm nên T chưa sử dụng. Ngày hôm sau, T đi bộ tại khu vực Bờ kè, thuộc thôn K, phường K, tỉnh Quảng Ngãi thì phát hiện 01 (một) chai nhựa trong suốt, có nắp màu đen, nắp có 02 (hai) lỗ tròn, trong đó có 01 (một) lỗ gắn ống hút nhựa màu đen; 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, được uốn cong một đầu có bầu hở bên

trong vẫn còn chất ma túy bám dính, một đầu có gắn ống hút nhựa màu trong suốt. T mang về nhà sử dụng một mình rồi cất trên kệ giày trong phòng ngủ để sau này sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 1442/KT-KTHS ngày 29/10/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Q, kết luận:

- Mẫu chất tinh thể rắn được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS3 mã số: 24175782 gửi giám định là **ma túy**, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng là: **0,14 gam**.

- Mẫu chất tinh thể màu nâu bám dính bên trong bầu hờ của ống thủy tinh được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS2 mã số: 24140272 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Chất tinh thể màu nâu dạng vệt nên không xác định được khối lượng.

Cáo trạng số 50/CT-VKS-KV7 ngày 02/2/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Hồ Đức T về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 -Quảng Ngãi đối với bị cáo Hồ Đức T; đề nghị Hội đồng xét xử :

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Đức T mức án từ 40 tháng tù đến 46 tháng tù về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, được uốn cong một đầu có bầu hờ; 01 (một) chai nhựa trong suốt, cao 17cm, có nắp màu đen, nắp 02 (hai) lỗ tròn, trong đó một lỗ có gắn ống hút nhựa màu đen.

Tại phiên tòa, bà Trần Thực N khai nhận bà và con trai Hồ Đức T cùng sinh sống tại số nhà B H, tổ B, phường K, tỉnh Quảng Ngãi . Bà không biết việc bị cáo T cất giấu ma túy để sử dụng tại nhà của bà nên không có cơ sở xử lý bà N là phù hợp.

Bị cáo Hồ Đức T thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì .

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Hồ Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trước đây tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 09h00 phút ngày 21/10/2025, bị cáo Hồ Đức T đã bị Công an phường K, tỉnh Quảng Ngãi bắt phạm tội quả tang về hành vi cất giấu 0,14 gam ma túy loại Methamphetamine tại nhà của bà Trần Thục N có địa chỉ tại số B H, tổ B, phường K, tỉnh Quảng Ngãi với mục đích để sử dụng.

Như vậy, với hành vi như trên của bị cáo Hồ Đức T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng số 50/CT-VKS-KV7 ngày 02/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Hồ Đức T là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm lưu hành bởi tác hại khôn lường của nó đối với sức khỏe con người và sự ổn định của cộng đồng. Tuy nhiên, vì ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ để sử dụng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong tình hình loại tội phạm liên quan đến các chất ma túy đang có chiều hướng ngày càng gia tăng như hiện nay.

Khi quyết định hình phạt, HĐXX sẽ xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng để áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Hồ Đức T không có nguồn thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về nhân thân: Bị cáo Hồ Đức T có nhân thân xấu. Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32/QĐ-XPHC ngày 13/3/2025, của Công an phường K, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng Ngày 15/9/2025, bị cáo tiếp tục bị Công an phường K, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC. Cả hai lần bị cáo đều đã nộp phạt, nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính.

Như vậy, mặc dù bị cáo đã nhiều lần bị cơ quan chức năng xử lý bằng hành chính, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Ngược lại, bị cáo tỏ thái độ coi thường pháp luật, thiếu ý thức chấp hành các quy định của Nhà nước, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã tiến hành thu giữ:

- 01 (một) bì ni lông hàn kín màu trắng, 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, được uốn cong một đầu có bầu hở. Tất cả được niêm phong trong 01 (một) túi niêm phong mã số: PS3 2011646, có dấu niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh Q. Mẫu chất tinh thể rắn còn lại được đựng trong 01 túi ni lông, có khối lượng đã trừ bì là 0,07 gam.

- 01 (một) chai nhựa trong suốt, cao 17cm, có nắp màu đen, nắp 02 (hai) lỗ tròn, trong đó một lỗ có gắn ống hút nhựa màu đen. Tất cả được niêm phong trong

01 (một) túi niêm phong ký hiệu NS1, mã số 24087860, bằng ni lông, dán kín có chữ ký và họ tên những người liên quan.

Xét thấy, đây là vật cấm lưu hành, cấm sử dụng và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Các vấn đề khác:

- Trong vụ án này còn có đối tượng tên “T1” là người đưa ma túy cho bị cáo, không rõ nhân thân lai lịch; Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định khi có đủ căn cứ.

- Đối với bà Trần Thục N hoàn toàn không biết việc bị cáo Hồ Đức T có hành vi cất giấu chất ma túy trong nhà mình để sử dụng do đó, không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Trần Thục N với vai trò đồng phạm hoặc tội danh liên quan đến việc chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo **Hồ Đức T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” .

2. **Về hình phạt**: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Đức T **40 (Bốn mươi) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam (21/10/2025).

3. **Về xử lý vật chứng**: *Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự* . Tịch thu tiêu hủy:

-01 (một) bì ni lông hàn kín màu trắng, 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, được uốn cong một đầu có bầu hở. Tất cả được niêm phong trong 01 (một) túi niêm phong mã số: PS3 2011646, bên ngoài túi niêm phong có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “*PHÒNG K* CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI” tại mép dán. Mẫu chất tinh thể rắn còn lại được đựng trong 01 (một) túi ni lông, có khối lượng đã trừ bì là: 0,07 gam.

- 01 (một) chai nhựa trong suốt, cao 17cm, có nắp màu đen, nắp 02 (hai) lỗ tròn, trong đó một lỗ có gắn ống hút nhựa màu đen. Tất cả được niêm phong trong

01 (một) túi niêm phong ký hiệu NS1, mã số 24087860, bằng ni lông, dán kín có chữ ký và họ tên những người liên quan.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 17/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7- tỉnh Quảng Ngãi).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Đức T phải nộp **200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)** tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31-3-2026) bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 7 -Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh QN;
- Phòng THAHSCA tỉnh QN;
- Phòng THADS khu vực 7-QN;
- Trại tạm giam số 02- CA tỉnh QN;
- UBND phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người có QL và NVLQ;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Thị Bình

